| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**THÀNH PHỐ CHÂU ĐỐC**<br>TỈNH AN GIANG | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

Bản án số: 77 / 2018 / HS-ST
Ngày: 15 - 11 - 2018

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CHÂU ĐỐC, TỈNH AN GIANG**

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Bà Trịnh Thị Ngọc Hà

*Các Hội thẩm nhân dân*:

1. Ông Phan Trọng Điền

2. Bà Trương Thị Bích Tuyền

- ***Thư ký phiên toà***: Bà Đặng Thị Tâm – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang.

**- Đại *diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa*:** Ông Nguyễn Minh Hoàng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 15 tháng 11 năm 2018, tại phòng xử án Tòa án nhân dân thành phố Châu Đốc, Tòa án nhân dân thành phố Châu Đốc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 70/2018/TLST-HS ngày 22 tháng 10 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 76/2018/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 11 năm 2018 đối với:

*Bị cáo*: Nguyễn Văn Q (Q Đ), sinh năm 1993; quê quán: Châu Đốc, tỉnh An Giang; nơi thường trú: tổ 18, khóm L, phường B, thành phố C, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 03/12; giới tính: nam; dân tộc: kinh; tôn giáo: đạo phật; con ông Nguyễn Văn B (sinh năm 1957) và bà Nguyễn Thị Cẩm Nh (sinh năm 1962).

Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 24/7/2017, Ủy ban nhân dân phường Châu Phú B quyết định áp dụng biện pháp áp dụng tại phường về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy thời hạn 03 tháng từ ngày 24/7/2017 đến ngày 24/10/2017.

Ngày 08/8/2018, bị cáo bị tạm giam cho đến nay; có mặt tại phiên tòa.

*Bị hại:* Ông Lê Thanh H, sinh năm 1971; đại chỉ: tổ 8, khóm T, phường B, thành phố D, tỉnh An Giang; vắng mặt.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

- Ông Nguyễn Việt Q, sinh năm 1962; đại chỉ: khóm 3, phường A, thành phố D, tỉnh An Giang; vắng mặt.

- Bà Nguyễn Thị Cẩm Nh, sinh năm 1962; đại chỉ: tổ 18, khóm L, phường B, thành phố C, tỉnh An Giang; vắng mặt.

- Anh Nguyễn Văn S, sinh năm 1988; đại chỉ: tổ 18, khóm L, phường B, thành phố C, tỉnh An Giang; vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Nguyễn Văn Q bị Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Châu Đốc truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 00 giờ ngày 14/6/2018, Nguyễn Văn Q điều khiển xe mô tô biển số 52K6 – 1426 đi tìm tài sản để trộm cắp, bán lấy tiền mua ma túy sử dụng. Đến khu vực tổ 09, khóm Châu Thới 2, phường Châu Phú B, thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang, bị cáo đột nhập vào công trình xây dựng nhà, lấy trộm 02 bình ắc quy, 02 máy hàn, 01 cuộn dây điện, 01 mô tơ điện, 01 tuốc nơ vít, 01 mỏ lết và 01 kềm bấm, để vào 02 bao tải, loại đựng xi măng (tài sản của doanh nghiệp tư nhân Đại Huy Vinh, do ông Nguyễn Việt Q làm chủ doanh nghiệp, giao cho Lê Thanh H quản lý). Trên đường bị cáo mang tài sản trộm cắp được mang đi tiêu thụ thì bị lực lượng Công an phát hiện và lập biên bản.

Căn cứ Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 182/KL-ĐG ngày 28/6/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Châu Đốc ghi nhận:

+ 01 (một) bình ắc quy hiệu Boliden, loại 12V – 100Ah, trị giá 500.000 đồng;

+ 01 (một) bình ắc quy hiệu Pinaco, loại 12V-100Ah, trị giá 500.000 đồng;

+ 01 (một) máy hàn, vỏ máy sơn màu xanh, hiệu HYL, model ARC200, công suất 200A/28V, trị giá 700.000 đồng;

+ 01 (một) máy hàn, vỏ máy sơn màu đỏ, hiệu Pana model ARC200, công suất 200A/28V, giá trị 500.000 đồng;

+ 01 (một) mô tưa điện hiệu Texco, model 1999, công suất 1.5Hp, trị giá 300.000 đồng;

+ 52 (năm mươi hai) mét dây điện hiệu Cadvi, trị giá 208.000 đồng;

+ 01 (một) cây tuốt nơ vít, cán bằng nhựa màu trắng – đen, trị giá 5.000 đồng;

+ 01 (một) cây kềm bấm hiệu Star, trị giá 200.000 đồng;

+ 01 (một) cây mỏ lết, trị giá 30.000 đồng.

Tổng cộng: 2.943.000 đồng (Hai tire65u chín trăm bốn mươi ba ngàn đồng).

Ngày 30/7/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Châu Đốc ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can đối với bị cáo Nguyễn Văn Q.

Tại Cơ quan Cảnh sát Điều tra – Công an thành phố Châu Đốc, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng.

Bị hại ông Lê Thanh H khai, ông được ông Nguyễn Việt Q (chủ doanh nghiệp tư nhân Đại Huy Vinh thuê làm quản lý, trông coi công trình xây dựng nhà trọ thuộc tổ 9, khóm Châu Thới 2, phường Châu Phú B, thành phố Châu Đốc. Khoảng 06 giờ 45 phút ngày 14/6/2018, ông đến công trình thì phát hiện cửa rào bị cạy, khóa của kho bị cắt và bị mất tài sản gồm 01 máy hàn, 01 mô tơ điện và 01 mỏ lết; tại nơi đậu xe cẩu bị mất 02 bình ắc quy, 01 máy hàn, 01 cuộn dây điện dài 52m, 01 kềm bấm và 01 cây tuốt nơ vít. Sau đó, ông đến Công an phường Châu Phú B trình báo sự việc. Ông đã nhận lại số tài sản bị mất, không yêu cầu bồi thường.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Ông Nguyễn Việt Q khai, ông là chủ doanh nghiệp tư nhân Đại Huy Vinh. Ông có thuê ông Hùng quản lý, trông coi tài sản tại công trình xây dựng nhà trọ thuộc tổ 9, khóm Châu Thới 2, phường Châu Phú B, thành phố Châu Đốc. Số tài sản bị cáo lấy trộm vào ngày 14/6/2018, là tài sản của ông giao cho ông Hùng quản lý. Nay, ông Hùng đã nhận lại toàn bộ tài sản bị trộm nên ông không yêu cầu bị cáo bồi thường.

Bà Nguyễn Thị Cẩm Nh và anh Nguyễn Văn S khai, bà Nhuần là mẹ ruột của bị cáo, anh Sang là anh ruột của bị cáo. Nguồn gốc xe mô tô biển số 52K6 – 1426 là của anh Sang mua lại của người khác từ nhiều năm trước, dùng để sử dụng trong gia đình, giấy đăng ký xe mô tô đã mất. Bà Nhuần, anh Sang không biết việc bị cáo sử dụng xe mô tô biển số 52K6 – 1426 đi trộm cắp tài sản. Bà Nhuần, anh Sang cùng có yêu cầu nhận lại xe mô tô biển số 52K6 – 1426.

Cáo trạng số 83/CT-VKS-CĐ ngày 22 tháng 10 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn Q về tội "*Trộm cắp tài sản"* theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi trộm cắp tài sản của ông Lê Thanh H như lời khai thể hiện tại Cơ quan Điều tra. Trong phần tranh luận, bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, đồng ý theo Quyết định truy tố và quan điểm luận tội của Viện kiểm sát, không có ý kiến khác và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Hội đồng xét xử công bố Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hinh sự số 182/KL-ĐG ngày 28/6/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Châu Đốc, lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt.

Phát biểu quan điểm luận tội, Kiểm sát viên khẳng định cáo trạng truy tố bị cáo Nguyễn Văn Q là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật nên tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017, đề nghị Hội đồng xét xử xử bị cáo với mức hình phạt từ 9 tháng đến 01 năm tù.

Về hình phạt bổ sung, do bị cáo không nghề nghiệp, hoàn cảnh khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

Về trách nhiệm dân sự, bị hại không yêu cầu nên không xem xét.

Đối với chiếc xe mô tô biển số 52K6 – 1426 hiện do anh Nguyễn Văn S đang sử dụng, anh Sang không biết việc bị cáo mượn sử dụng nhưng lại đi trộm cắp tài sản, vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử tạm giao trả cho anh Sang.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tố tụng

[1] Thẩm quyền giải quyết vụ án: Bị cáo Nguyễn Văn Q bị Cơ quan điều tra - Công an thành phố Châu Đốc khởi tố về hành vi *"Trộm cắp tài sản"* tại công trình xây dựng thuộc tổ 9, khóm Châu Thới 2, phường Châu Phú B, thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Châu Đốc.

[2] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an nhân dân thành phố Châu Đốc, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Châu Đốc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại.

[3] Sự vắng mặt của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã được Tòa án triệu tập tham gia phiên tòa hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt. Tuy nhiên, đã có lời khai trong hồ sơ vụ án, việc vắng mặt không gây trở ngại cho việc xét xử. Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 292, khoản 1 Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 quyết định vẫn tiến hành xét xử.

Về nội dung

[1] Hành vi phạm tội:

Để có tiền mua ma túy sử dụng, khoảng 00 giờ ngày 14/6/2018, bị cáo Nguyễn Văn Q đã điều khiển xe mô tô biển số 52K6 – 1426 đến công trình xây dựng nhà trọ thuộc tổ 9, khóm Châu Thới 2, phường Châu Phú B, thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang để tìm tài sản lấy trộm. Tại đây, bị cáo đã lén lút, cạy cửa rào, cắt khóa cửa kho lấy trộm nhiều tài sản gồm: 02 bình ắc quy, 02 máy hàn, 01 cuộn dây điện, 01 mô tơ điện, 01 tuốc nơ vít, 01 mỏ lết và 01 kềm bấm. Sau đó, để vào 02 bao tải (loại đựng xi măng), dùng xe mô tô biển số 52K6 – 1426 mang đi cất giấu thì bị lực lượng Công an phường Châu Phú B phát hiện.

Như vậy, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo, bị hại, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án trong giai đoạn

điều tra, truy tố; phù hợp biên bản tiếp nhận nguồn tin về tội phạm ngày 14/6/2018 do Công an phường Châu Phú B lập; biên bản khám nghiệm hiện trường; Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 182/KL-ĐG ngày 28/6/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Châu Đốc thì tổng giá trị số tài sản bị cáo trộm được là 2.943.000 đồng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tài sản bị cáo trộm được là thuộc quyền sở hữu của ông Nguyễn Việt Q đã giao cho ông Lê Thanh H quản lý hợp pháp, được pháp luật bảo vệ. Hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, trái pháp luật, bất kỳ ai xâm hại nếu đủ điều kiện luật định sẽ bị xử lý theo pháp luật.

Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Cho nên cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Châu Đốc truy tố bị cáo ra trước phiên tòa hôm nay và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Châu Đốc tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội và phù hợp với quy định của pháp luật.

Bị cáo có nhân thân xấu, ngày 07/12/2012 bị cáo đã từng bị Tòa án nhân dân thị xã (nay là thành phố) Châu Đốc xử phạt 04 năm tù về tội "Cướp giật tài sản", đã xóa án tích, đến nay vẫn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác. Ngoài ra, bị cáo có 01 tiền sự, ngày 24/7/2017, Ủy ban nhân dân phường Châu Phú B quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại phường về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy thời hạn 03 tháng từ ngàu 24/7/2017 đến ngày 24/10/2017.

[2] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong việc giải quyết vụ án; thành phần lao động, trình độ học vấn thấp, hiểu biết pháp luật có phần hạn chế là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] Hình phạt:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, nghĩ nên có mức hình phạt nghiêm, cách ly bị cáo với bên ngoài xã hội trong thời gian nhất định để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Bị cáo có hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Trách nhiệm dân sự: Ông Lê Thanh H không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không đề cập xem xét.

[5] Về xử lý vật chứng: Bị hại ông Lê Thanh H đã nhận lại toàn bộ vật chứng theo Biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu ngày 17/9/2018 là phù hợp

quy định tại điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 nên không đề cập giải quyết.

Đối với xe mô tô biển số 52K6 – 1426 hiện do anh Nguyễn Văn S quản lý, sử dụng. Anh Sang không biết việc bị cáo sử dụng xe vào mục đích trộm cắp, nghĩ nên giao trả cho anh Sang.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 18/10/2018, giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Châu Đốc với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Châu Đốc).

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu *200.000 (hai trăm nghìn) đồng* án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

**QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Q (Q Đ) phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*;

Xử phạt: Nguyễn Văn Q (Q Đ) 09 (Chín) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt của bị cáo Nguyễn Văn Q được tính kể từ ngày bị bắt tạm giam ngày 08/8/2018.

Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Giao trả cho anh Nguyễn Văn S 01 (một) xe mô tô kiểu dáng xe Wave biển số 52K6 – 1426 màu đen – xám, số máy H100329

*(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 18/10/2018, giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Châu Đốc với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Châu Đốc).*

Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 333, Điều 337 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Bị cáo Nguyễn Văn Q phải chịu *200.000 (hai trăm nghìn) đồng* án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm.

Riêng thời hạn kháng cáo của ông Lê Thanh H, ông Nguyễn Việt Q, bà Nguyễn Thị Cẩm Nh, anh Nguyễn Văn S là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

***Nơi nhận:***
- Viện KSND thành phố (2);
- Tòa án nhân dân tỉnh (1);
- Sở Tư pháp (1);
- Nhà Tạm giữ (2);
- Phòng hồ sơ (1);
- Chi cục THADS thành phố (1);
- Bộ phận THA Tòa án (1);
- UBND cấp xã nơi BC cư trú (1);
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng (1).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà**

**Trịnh Thị Ngọc Hà**